

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2022/HSST

Ngày 26-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Đông
2. Ông Nguyễn Văn Sở

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Đức Công, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa ông Huỳnh Hữu Trọn, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Trong các ngày 20, 26 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2022/HSST ngày 22/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/HSST – QĐ ngày 04/7/2022 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Khắc T; sinh năm 2000 tại Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: số 3/61B, Khu 3, Ô 2, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc H (sống) và bà Nguyễn Lệ X (sống); chưa có vợ, con; tiền án: Năm 2019, bị TAND huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xử phạt 02 năm 03 tháng tù treo (04 năm 06 tháng thử thách) về tội Cố ý gây thương tích (chưa chấp hành xong); tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2022, tạm giam từ ngày 29/3/2022 đến ngày 18/5/2022, được áp dụng biện pháp bảo lãnh kể từ ngày 19/5/2022 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thế Lâm Bằng P; sinh năm 1999 tại Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: số 11/224A Nhà Thương, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H1 (sống) và bà Nguyễn Thị R (sống); chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2022, tạm giam từ ngày 29/3/2022 đến ngày 18/5/2022, được áp dụng biện pháp bảo lãnh kể từ ngày 19/5/2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đặng Phương L, sinh năm: 2000; nơi cư trú: khu phố An Hòa 3, thị trấn TT, huyện TT, Long An, vắng mặt.
2. Ông Vương VL, sinh năm: 1992; nơi cư trú: số 245 ấp VH, xã AVN, thành phố T, tỉnh Long An, vắng mặt.
3. Ông Nguyễn Bảo Q, sinh năm: 2000; nơi cư trú: Ấp Trường X, xã TB, huyện CG, tỉnh Tiền Giang, vắng mặt.
4. Bà Trần Lê NTr, sinh năm: 2004; nơi cư trú: số 04, khu phố Rạch Đào, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An, vắng mặt.
5. Ông Nguyễn MT, sinh năm: 1993; nơi cư trú: 12/235B Nhà Thương, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An, vắng mặt.
6. Ông Nguyễn TH, sinh năm: 1974; nơi cư trú: 11/224A, Nhà Thương, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An, có mặt
7. Bà Nguyễn Thị R, sinh năm: 1974; nơi cư trú: 11/224A, Nhà Thương, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/3/2022, bị cáo Nguyễn Khắc T, đến nhà anh Nguyễn MT để uống bia. Sau đó, bị cáo T điện thoại rủ thêm bị cáo Nguyễn Thế Lâm Bằng P và Đặng Phương L cùng đến nhà anh MT để nhậu. Đến khoảng 20 giờ 30 phút thì hết bia nên bị cáo T gọi điện thoại kêu thêm bia tới để nhậu tiếp. Do không có đem theo tiền nên bị cáo T mượn bị cáo P số tiền 1.000.000 đồng để trả tiền bia. Cả nhóm nhậu đến khoảng 23 giờ 30 phút thì ra về. Lúc ra về, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 62G1-459.89 chạy một mình, Đặng Phương L điều khiển xe mô tô biển số 62H5-3962 chở bị cáo T. Trên đường về gần tới nhà bị cáo P, cả nhóm dừng xe lại để đi vệ sinh. Trong lúc đi vệ sinh, bị cáo T rủ bị cáo P: “Đi chơi xì ke không?”, bị cáo P trả lời: “Đi thì đi”, bị cáo T hỏi bị cáo P: “Còn tiền không?”, bị cáo P trả lời: “Còn mấy triệu, để làm gì”, bị cáo T mới nói: “Đi hát karaoke và đi bay, trả tiền phòng”, sau đó T rủ L: “đi Karaoke và đi bay không?” L trả lời: “tao hết tiền rồi, tui bây đi chơi đi, tao không đi”, bị cáo T mới nói lại: “Đi chơi đi, có gì tính lại sau”, nghe Tính nói vậy thì Luân im lặng không nói gì. Sau đó, bị cáo Tính đi qua cho bị cáo Phi chở bằng xe mô tô 62G1-459.89, còn Đặng Phương L nghĩ là có T trả tiền phòng hát Karaoke và tiền nhậu cho mình nên đã điều khiển xe mô tô 62H5-3962 chạy theo T và P, mục đích để hát karaoke và nhậu tiếp cùng với T và P. Trên đường đi bị cáo T kêu bị cáo P chạy đến quán Karaoke Song Đào số 29A đường LH, phường D, thành phố Tân An, tỉnh Long An. Đến khoảng hơn 00 giờ 45 ngày 20/3/2022, bị cáo P chở bị cáo T cùng Đặng Phương L đến quán karaoke SĐ. Lúc này, quán karaoke SĐ đang đóng cửa ngoài, khi thấy cả ba tới trước cửa quán, anh Vương VL là quản lý của quán hỏi: “ghé quán có gì hôn?”, bị cáo T trả lời: “Còn phòng

hôn, túi em ghé ca”. Sau đó, Vương VL mở cửa cho cả ba vào quán. Khi vào bên trong quán, cả ba gặp anh Nguyễn Bảo Q là người phục vụ trong quán karaoke SD, anh Quốc hỏi bị cáo P: “Anh vô ca hay nhậu?”, bị cáo P trả lời: “Vô chơi”. Sau đó, anh Quốc dẫn cả ba đến phòng VIP4. Sau khi vào phòng VIP4 ngồi khoảng 10 phút, bị cáo T và P cùng đi ra ngoài đi vệ sinh. Bị cáo T kêu bị cáo P đưa tiền đã hỏi mượn trước đó để đi mua ma túy. Bị cáo P đưa cho bị cáo T mượn số tiền 3.000.000 đồng và cả hai trở vào phòng VIP4. Ngồi khoảng 05 phút, bị cáo P hỏi bị cáo T: “Đi lấy đồ (ma túy) chưa, cho tao theo với”, bị cáo T trả lời: “Giờ đi nè”. Sau đó, cả hai đi ra quầy tiếp tân gặp Trần Lê NTr. Bị cáo T hỏi NTr: “Còn đồ không?”, NTr trả lời: “Còn, để kêu anh K”. Sau đó NTr kêu một người thanh niên tên K đến gặp bị cáo T hỏi: “Kêu lấy đồ hay gì”, bị cáo T trả lời: “Ừ”, người thanh niên tên K hỏi lại: “Lấy bao nhiêu?”, bị cáo T trả lời: “Nửa hộp với 02 viên kẹo”. Người thanh niên tên K nói với bị cáo T: “Đợi chút xíu, để đi lấy”. Lúc này bị cáo T, P vẫn ngồi chờ bên ngoài. Khoảng 15 phút sau, người thanh niên tên K quay lại gặp bị cáo T nói giá tiền là 2.500.000 đồng và đưa cho bị cáo T 01 gói nylon lớn bên trong có chứa 02 viên nén màu xám và 05 gói nylon nhỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng. Bị cáo T đưa tiền cho người thanh niên tên K. Lúc này, bị cáo P đứng gần đó được người thanh niên tên K giao cho 01 cái đĩa hình tròn màu trắng và 01 tấm thẻ nhựa. Bị cáo T mới để hết số ma túy vừa mua vào cái đĩa bị cáo P đang cầm đem vào phòng VIP4. Trong suốt quá trình bị cáo T và P bàn bạc cho mượn tiền và đi mua ma túy đem vào phòng VIP4 thì L không biết, không tham gia mà chỉ ngồi ở màn hình điều khiển bấm chọn bài hát. Khi vào phòng VIP4, bị cáo T lấy ra 01 viên nén màu xám bẻ ra làm 03 phần, bị cáo uống 01 phần và đưa cho bị cáo P và L mỗi người 01 phần để uống vào cơ thể. Sau đó, bị cáo T tiếp tục lấy 01 gói nylon nhỏ (trong tổng số 05 gói) chứa tinh thể màu trắng bên trong đổ ra đĩa, dùng tấm thẻ nhựa chà nhuyển ra và dùng hột quẹt đốt dưới đáy đĩa, bị cáo P dùng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng của mình cuộn lại làm ống hút để hút nhưng làm không được, L thấy P không làm được nên L mới lấy để làm. Sau đó, bị cáo T là người hút số ma túy trên đĩa đầu tiên, kế tiếp là bị cáo P và người hút sau cùng là Đặng Phương L. Số ma túy còn lại là 01 viên nén và 04 gói nylon chứa tinh thể màu trắng bên trong, bị cáo T ném xuống sàn nhà gần chỗ ngồi với mục đích để khi sử dụng xong số ma túy trên đĩa thì lấy sử dụng tiếp. Đến 02 giờ ngày 20/3/2022, khi cả nhóm đang sử dụng trái phép chất ma túy thì lực lượng Công an bất ngờ ập vào kiểm tra phát hiện số ma túy chưa sử dụng hết còn để trên đĩa và 01 viên nén, 04 gói nylon chứa tinh thể màu trắng bên trong để dưới sàn nhà nên đã lập biên bản niêm phong, thu giữ.

Tang vật thu giữ gồm:

- Chất bột màu trắng thu giữ trên đĩa màu trắng hình tròn được niêm phong vào gói nylon có chữ ký của Nguyễn Khắc T, Nguyễn Thế Lâm Bằng P, Đặng Phương L, Lê Hữu Đ và Vương VL, ký hiệu: M1.

- 04 (bốn) gói nylon màu trắng có sọc màu xanh chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu M2A.

- 01 (một) gói nylon màu trắng có sọc màu đỏ chứa 01 viên nén màu xám, được niêm phong, ký hiệu M2B.

- 01 (một) gói nylon màu trắng có sọc màu xanh rỗng (không chứa gì), được niêm phong, ký hiệu M3.

- 01 (một) cái đĩa màu trắng, hình tròn và 01 tấm thẻ nhựa màu xám, 01 ống hút bằng tờ polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn lại găng vào đầu lọc thuốc lá, được niêm phong, ký hiệu M4.

- 02 xe mô tô, gồm: 01 xe mô tô biển số 62G1-459.89 và 01 xe mô tô biển số 62H5-3962.

- 02 điện thoại di động (01 ĐTDĐ Iphone, số sim: 0858.318179 màn hình bề cạnh, lưng màu vàng ốp lưng nhựa trong suốt và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu hồng) của Nguyễn Khắc T.

- 01 điện thoại di động Iphone màn hình cảm ứng, nắp lưng màu xanh của Nguyễn Thế Lâm Bằng P, số sim: 0374.060.799.

- Tiền Việt Nam: 1.870.000 đồng (tiền của Nguyễn Khắc T: 520.000 đồng; tiền của Nguyễn Thế Lâm Bằng P: 1.350.000 đồng)

* Tại bản kết luận giám định số 224/KL-KTHS ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

+ Túi M1: chất bột màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2194 gam, loại: Ketamine.

+ Túi M2A: tinh thể màu trắng đựng trong 04 (bốn) túi nylon có rãnh kép viền xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 1,4446 gam, loại: Ketamine.

+ Túi M2B: viên nén màu xám đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh kép viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,4631 gam, loại: Ketamine, MDMA.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKSTPTA ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố các bị cáo Nguyễn Khắc T, Nguyễn Thế Lâm Bằng P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Khắc T, Nguyễn Thế Lâm Bằng P không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Khắc T, Nguyễn Thế Lâm Bằng P đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T từ 3 năm đến 4 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Lâm Bằng P từ 2 năm đến 3 năm tù.

Các bị cáo nói lời sau cùng: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra cụ thể: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 20/3/2022, tại Phòng VIP4 cơ sở Karaoke SĐ, địa chỉ số 29A đường LH, Phường D, thành phố Tân An, tỉnh Long An các bị cáo Nguyễn Khắc T, Nguyễn Thế Lâm Bằng P đã có hành vi cung cấp ma túy và cung cấp tiền để mua ma túy cho người khác sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ tang vật.

[3] Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đã có hành vi cố ý thuê địa điểm, cung cấp tiền, cung cấp ma túy để sử dụng và đưa ma túy vào cơ thể người khác.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...”

[5] Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân An truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Khắc T: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngày 07/3/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xử phạt 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo (04 năm 06 tháng thử thách) về tội về tội Cố ý gây thương tích (chưa chấp hành xong) nên lần phạm tội này của bị cáo là trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thế Lâm Bằng P: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, là quân nhân xuất ngũ là tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[7] Đánh giá tính chất vụ án: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, là nguy cơ làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương.

[8] Về hình phạt: Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy với tính chất của loại tội phạm về ma túy, mức độ thực hiện hành vi của các bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù để có thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ mức độ đồng phạm giản đơn, không có sự tổ chức bàn bạc, phân công, cấu kết chặt chẽ. Tuy nhiên, cũng cần xem xét vai trò đồng phạm của từng bị cáo để có hình phạt tương ứng:

Đối với bị cáo Nguyễn Khắc T là người đóng vai trò tích cực, chủ động thuê địa điểm, chuẩn bị ma túy, rủ rê sử dụng ma túy nên phải chịu trách nhiệm chính theo khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Ngày 07/3/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xử phạt 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo (04 năm 06 tháng thử thách) về tội về tội Cố ý gây thương tích. Trong thời gian thử thách, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội mới nên buộc bị cáo chấp hành hình phạt của bản án hình sự số 01/2019/HSST ngày 07/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An là 02 năm 03 tháng tù và tổng hợp với hình phạt của bản án này để chấp hành chung theo quy định tại khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Thế Lâm Bằng P là đồng phạm giúp sức, đã cho bị cáo Nguyễn Khắc T mượn tiền để mua ma túy. Với hành vi, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo mới phạm tội lần đầu, vai trò giúp sức của bị cáo không đáng kể nên quyết định cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự cũng đủ giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét, các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu sử dụng cho bản thân nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về tang vật vụ án:

Đối với 01 xe mô tô biển số 62G1-459.89, qua xác minh thể hiện ông H là chủ sở hữu đã giao xe cho P đi làm nhưng P đã sử dụng đi đâu thì ông H không

biết; 01 xe mô tô biển số 62H5-3962, qua xác minh thể hiện xe do L làm chủ sử hữu không liên quan đến việc phạm tội; 01 điện thoại di động Iphone màn hình cảm ứng, nắp lưng màu xanh, qua xác minh thể hiện bà R mua vào đầu tháng 3/2022 và giao cho bị cáo P sử dụng trong thời gian đi làm, điện thoại này không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho các chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với chất bột màu trắng thu giữ trên đĩa màu trắng, hình tròn được niêm phong vào gói nylon có chữ ký của Nguyễn Khắc T, Nguyễn Thế Lâm Bằng P, Đặng Phương L, Lê Hữu Đ và Vương VL, ký hiệu: M1. Qua giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2194 gam, loại: Ketamine. Mẫu sau giám định còn lại: 0,1035 gam; 04 (bốn) gói nylon màu trắng có sọc màu xanh chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu M2A. Qua giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 1,4446 gam, loại: Ketamine. Mẫu sau giám định còn lại: 1,2359 gam; 01 (một) cái đĩa màu trắng, hình tròn và 01 tấm thẻ nhựa màu xám, 01 ống hút bằng tờ polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn lại gắn vào đầu lọc thuốc lá, được niêm phong, ký hiệu M4; 01 (một) gói nylon màu trắng có sọc màu xanh rỗng (không chứa gì), được niêm phong, ký hiệu M3, là gói nylon đựng ma túy sau khi được các bị cáo sử dụng hết còn lại là tang vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền Việt Nam: 1.870.000 đồng (tiền của Nguyễn Khắc T: 520.000 đồng; tiền của Nguyễn Thế Lâm Bằng P: 1.350.000 đồng) cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án:

Đối với 02 điện thoại di động (01 ĐTDĐ Iphone, số sim: 0858.318179 màn hình bề cạnh, lưng màu vàng ốp lưng nhựa trong suốt và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu hồng) của Nguyễn Khắc T không liên quan đến việc phạm tội nên giao trả cho Nguyễn Khắc T.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[12] Nội dung khác:

Trong quá trình điều tra, các bị cáo khai mua ma túy của người thanh niên tên K (không rõ địa chỉ, họ tên cụ thể) thông qua Trần Lê NTr. Qua xác minh tại địa phương xác định Trần Lê NTr hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Vương VL (quản lý quán SĐ), Nguyễn Bảo Q (phục vụ), qua điều tra xác định hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo tại phòng VIP4 không có sự bàn bạc, trao đổi trước giữa các bị cáo và nhân viên của quán nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Vương VL, Nguyễn Bảo Q.

Đối với Đặng Phương L, việc bàn bạc, mượn tiền và đi mua ma túy do bị cáo T và bị cáo P trao đổi với nhau L không biết và không có tham gia nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với L.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Khắc T, Nguyễn Thế Lâm Bằng P phạm tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 điều 255; Điều 17, Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; khoản 2, Điều 56; Khoản 5, Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm 03 tháng tù tại bản án hình sự số 01/2019/HSST ngày 07/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, buộc bị cáo Nguyễn Khắc T chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2022 đến ngày 18/5/2022 là 01 tháng 28 ngày.

2. Áp dụng khoản 1 điều 255; điều 17; điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 2 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Lâm Bằng P 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2022 đến ngày 18/5/2022 là 01 tháng 28 ngày.

3. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy các tang vật không có giá trị sử dụng:

- Chất bột màu trắng thu giữ trên đĩa màu trắng, hình tròn được niêm phong vào gói nylon có chữ ký của Nguyễn Khắc T, Nguyễn Thế Lâm Bằng P, Đặng Phương L, Lê Hữu Đ và Vương VL, ký hiệu: M1. Qua giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2194 gam, loại: Ketamine. Mẫu sau giám định còn lại: 0,1035 gam.

- 04 (bốn) gói nylon màu trắng có sọc màu xanh chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu M2A. Qua giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 1,4446 gam, loại: Ketamine. Mẫu sau giám định còn lại: 1,2359 gam.

- 01 (một) cái đĩa màu trắng, hình tròn và 01 tấm thẻ nhựa màu xám, 01 ống hút bằng tờ polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn lại gắn vào đầu lọc thuốc lá, được niêm phong, ký hiệu M4.

- 01 (một) gói nylon màu trắng có sọc màu xanh rỗng (không chứa gì), được niêm phong, ký hiệu M3, là gói nylon đựng ma túy sau khi được các bị cáo sử dụng hết còn lại.

Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án:

- Số tiền Việt Nam: 1.870.000 đồng (tiền của Nguyễn Khắc T: 520.000 đồng; tiền của Nguyễn Thế Lâm Bằng P: 1.350.000 đồng).

Giao trả cho chủ sở hữu những đồ vật không liên quan đến vụ án:

- Giao trả cho Nguyễn Khắc T 02 điện thoại di động (01 ĐTDĐ Iphone, số sim: 0858.318179 màn hình bể cạnh, lưng màu vàng ốp lưng nhựa trong suốt và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu hồng).

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS-HS ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.)

4. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TpTA;
- Công an TpTA;
- Bị cáo;
- THA, AV, Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đoàn Thị Thu Thảo